

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày 13 – 4 – 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà H'Mơ Niê.

2. Ông Trương Hồ Anh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 10/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 30/3/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hứa Văn D**, sinh năm 1993, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn A, xã R, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn Đ1 (Tên khác: Hứa Văn T), sinh năm 1954 - đã chết; và bà Vương Thị S1, sinh năm 1952; có vợ Triệu Thu H, sinh năm 1996 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2021 đến nay, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ; địa chỉ: Đường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Bị hại: Ông Lãng Văn Đ2, sinh năm 1985; trú tại: Thôn F, xã R, huyện S, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Phùng Văn H1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ; địa chỉ: Đường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Triệu Thu H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn A, xã R, huyện S, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30 tháng 11 năm 2021, Hứa Văn D đến quán tạp hóa và bida của nhà ông Vi Văn S2 tại Thôn M, xã R, huyện S, tỉnh Đắk Lắk để đánh bida. Khi D đến thì quán của ông S2 đã hết bàn bida để đánh, nên D cùng với bạn là Ngô Văn H2, Long Văn P gọi bia ra uống. Trong lúc đang ngồi uống bia thì Lãng Văn Đ2 từ bàn bida đi đến chỗ D và các bạn đang ngồi uống bia gây sự rồi đập tay xuống mặt bàn mà D, H2, P đang ngồi. D thấy vậy thì bỏ sang một chiếc bàn nhựa gần đó ngồi, nhưng Đ2 vẫn tiếp tục đi đến chỗ D ngồi rồi dùng tay đâm vào mặt của D một cái. Thấy vậy ông S2 là chủ quán vào can ngăn rồi đẩy D đi ra phía sân trước của quán bida. D thấy một chồng gạch đang chèn ở cửa ra vào của quán bida nhà ông S2, bực tức vì bị Đ2 vô cớ gây sự và đánh mình nên D lấy một viên gạch rồi đi đến đứng đối diện với Đ2, cách khoảng 50cm. D dùng tay phải cầm viên gạch đập mạnh một cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng thái dương bên trái của Đ2 gây thương tích. Thấy đầu của Đ2 bị chảy nhiều máu nên D và mọi người đưa Đ2 đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện S, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa T1, rồi chuyển lên Bệnh viện đa khoa vùng N để điều trị. Ngày 01/12/2021 D đến Công an xã Ea Rôk đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ án được xác định xảy ra tại quán tạp hóa của ông Vi Văn S2, thuộc Thôn M, xã R, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Hiện trường đã bị xáo trộn do quá trình đưa nạn nhân đi cấp cứu. Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 30/11/2021, sau khi tiếp nhận tin báo về tội phạm, Công an xã Ea Rôk, huyện Ea Súp đã tạm giữ 01 viên gạch xây dựng loại bốn lỗ, màu đỏ nâu, viên gạch còn nguyên vẹn. Đây là viên gạch mà Hứa Văn D đã dùng để phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1173/TgT-TTPY, ngày 02/12/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đ đối với Lãng Văn Đ2:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Vết thương đã khâu thái dương trái, trước tai trái 2cm dạng chữ L, nằm dọc mở ra sau, kích thước (3,5 x 0,2)cm.*

- Đang dẫn lưu vùng thái dương trái, cách vết thương 2cm, chân dẫn lưu, kích thước (0,3 x 0,3)cm.

- Khuyết sọ thái dương trái.

- Dập não, tụ máu thái dương trái.

- Xuất huyết dưới nhện đỉnh trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên hiện tại là:

- Vết thương đã khâu thái dương trái, trước tai trái 2cm dạng chữ L, nằm dọc mở ra sau, kích thước (3,5 x 0,2)cm, tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Vết mổ dẫn lưu vùng thái dương trái, cách vết thương 2cm, chân dẫn lưu, kích thước (0,3 x 0,3)cm, tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

- Khuyết sọ thái dương trái, tỷ lệ: 16% (mười sáu phần trăm).

- Dập não, tụ máu thái dương trái, tỷ lệ: 21% (hai mươi một phần trăm).

- Xuất huyết dưới nhện đỉnh trái, tỷ lệ: 11% (mười một phần trăm).

3. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42% (bốn mươi hai phần trăm).

4. Vật tác động: Vật tày cứng có cạnh.

5. Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương vùng thái dương trái gây ra khuyết, lún sọ thái dương trái; dập não, tụ máu thái dương trái; xuất huyết dưới nhện đỉnh trái do vật tày cứng có cạnh tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

- Vết dẫn lưu vùng thái dương trái do phẫu thuật tạo nên.

6. Đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân đã điều trị ổn định hay khi có phát sinh tình tiết mới.”

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 103/TgT-TTPY, ngày 24/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đ đối với Lăng Văn Đ2 là:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương đã khâu thái dương trái, trước tai trái 2cm dạng chữ L, nằm dọc mở ra sau, kích thước (5,5 x 0,2)cm.

- Dẫn lưu để lại sọ vùng thái dương trái, cách vết thương 2cm, chân dẫn lưu, kích thước (2 x 0,3)cm chưa mọc tóc xung quanh.

- Khuyết sọ thái dương trái.

- Dập não thái dương trái (còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não).

- Xuất huyết dưới nhện đỉnh trái (không còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **41%** (bốn mươi một phần trăm) ”.

Về hành vi bị hại Lăng Văn Đ2 dùng tay nắm 01 cái vào mặt bị cáo, thì bị cáo không yêu cầu xem xét xử lý.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Hứa Văn D và gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại Lăng Văn Đ2 số tiền 79.500.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-P2 ngày 07/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Hứa Văn D về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hứa Văn D đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và đúng như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Hứa Văn D phạm tội “Giết người”.

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hứa Văn D từ 08 năm đến 10 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận việc bị cáo Hứa Văn D đã bồi thường cho người bị hại Lăng Văn Đ2 số tiền 79.500.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch xây dựng loại bốn lỗ, màu nâu đỏ (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ).

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố và Tòa án xét xử bị cáo Hứa Văn D về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo ra đầu thú, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 79.500.000 đồng và được bị hại làm đơn bãi nại, bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 năm tù là

quá nặng, đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm a khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố và Tòa án xét xử bị cáo Hứa Văn D về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì thêm và cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý xác định: Khoảng 15 giờ ngày 30/11/2021, tại quán tạp hóa và bida của ông Vi Văn S2, Thôn M, xã R, huyện S, tỉnh Đắk Lắk, trong lúc Hứa Văn D đang ngồi uống bia với bạn, thì bị hại Lã Văn Đ2 vô cớ đến gây sự với bị cáo Hứa Văn D và dùng tay nắm 01 cái vào mặt của Hứa Văn D, nên D đã cầm một viên gạch trên tay phải đập mạnh một cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng thái dương bên trái của Đ2 gây thương tích. Hậu quả Lã Văn Đ2 bị tổn thương cơ thể 41%.

Tuy người bị hại bị tổn thương cơ thể 41%, nhưng hành vi của bị cáo dùng 01 viên gạch kích thước 16,5cm x 7cm x 7cm để đập vào phần đầu của nạn nhân là phần trọng yếu của cơ thể con người sẽ có khả năng dẫn đến chết người, người bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời. Hành vi mà bị cáo thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm”.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và gây mất trật tự trị an chung tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt; sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại khi gây sự và đánh bị cáo trước; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã chủ động bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại với số tiền 79.500.000 đồng, được bị hại làm đơn bãi nại; bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nói trên để quyết định hình phạt đối với bị cáo, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về phân trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hứa Văn D và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Lăng Văn Đ2 số tiền 79.500.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan công an đã thu giữ 01 viên gạch xây dựng loại bốn lỗ, màu nâu đỏ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Hứa Văn D phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn D phạm tội “Giết người”.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn D 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 01/12/2021.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại ông Lăng Văn Đ2 tổng số tiền là 79.500.000 đồng (Bảy mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng). Bị hại ông Lăng Văn Đ2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch xây dựng loại bốn lỗ, màu nâu đỏ (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[5]. Về án phí: Bị cáo Hứa Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Dân